CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆ NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN**HUYỆN HƯƠNG KHÊ

 Số: 13/KH-UBND *Hương Khê*, ngày 27 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia**

**giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021**

 Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021; căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HU ngày 31/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại năm 2020; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021; Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021 như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu**

1.1. Mục tiêu tổng quát: Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, bao trùm, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, đặc biệt là ở khu vực nông thôn; tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, an ninh lương thực, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận nguồn thông tin có chất lượng, việc làm, bảo hiểm xã hội…

1.2. Mục tiêu cụ thể: Tăng cường sự kết nối về hạ tầng, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo; giảm tỷ lệ hộ nghèo 1 - 1,5%; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

**2. Chỉ tiêu**

- Giải quyết thủ tục cho vay vốn cho 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu và điều kiện vay vốn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, xuất khẩu lao động… từ nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

- 100% người thuộc hộ nghèo, 100% người dân sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn được cấp thẻ bảo hiểm y tế; 100% người nghèo được hỗ trợ tiền ăn và các chi phí khác khi đi khám, chữa bệnh.

- 100% người thuộc hộ cận nghèo được cấp thẻ BHYT trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh là con em hộ nghèo, vùng địa bàn các xã nghèo đặc biệt khó khăn đều được hỗ trợ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và một số khoản đóng góp khác.

- Duy trì chỉ tiêu người nghèo được tiếp cận với các dịch vụ thông tin và chỉ tiêu hộ nghèo được sử dụng nước hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường.

**II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

**1. Đối tượng**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên phạm vi toàn tỉnh; ưu tiên hộ nghèo thuộc dân tộc ít người, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Người dân trên địa bàn các xã nghèo, các xã biên giới, địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới; thôn, bản đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc ít người và miền núi theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

**2. Phạm vi thực hiện:** Chương trình được thực hiện trên phạm vi trên toàn huyện; ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các xã đặc biệt khó khăn; xã biên giới; thôn, bản đặc biệt khó khăn.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên trong cuộc sống; phát động phong trào thi đua “cả nước chung tay vì người nghèo”; tôn vinh doanh nghiệp, tập thể cá nhân có nhiều đóng góp về nguồn lực, cách làm hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững.

2. Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nói chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

4. Triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững

4.1. Dự án 1: Chương trình 30a.

a) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn.

b) Tiểu dự án 4: Hỗ trợ cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

4.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế: Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn, chuyển giao kỹ thuật; giống cây trồng, vật nuôi; thiết bị, vật tư, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thú y; hỗ trợ phát triển ngành nghề và dịch vụ: Nhà xưởng; máy móc thiết bị; vật tư sản xuất; dạy nghề, hướng nghiệp, tiếp cận thị trường, tạo việc làm; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết với người nghèo trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Nhân rộng mô hình giảm nghèo: Nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, mô hình liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, cộng đồng với doanh nghiệp; mô hình giảm nghèo gắn với an ninh quốc phòng; ưu tiên nhân rộng các mô hình giảm nghèo liên quan đến sinh kế phù hợp với từng vùng, nhóm dân cư.

4.3. Dự án 4: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Truyền thông về giảm nghèo: Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông về công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên về giảm nghèo; tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo; phát triển, tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

- Giảm nghèo về thông tin: Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông tại cơ sở; ưu tiên cho cán bộ cấp xã và cấp thôn, bản; hỗ trợ sản xuất, biên tập, phát sóng, phát hành, truyền tải, phục vụ người đọc các sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí, các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, xuất bản phẩm và các sản phẩm thông tin khác để phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; phổ biến các kinh nghiệm, gương điển hình và các thông tin thiết yếu khác; trang bị phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin cổ động; xây dựng các điểm tuyên truyền, cổ động cố định ngoài trời; xây dựng nội dung chương trình cổ động cho hệ thống truyền thanh cơ sở.

4.4. Dự án 5: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Hỗ trợ xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức hội thảo, hội nghị về giảm nghèo; xây dựng khung kết quả của Chương trình; tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở huyện, xã.

5. Kiểm tra, giám sát: Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và đột xuất; nghiêm túc, kịp thời xử lý những tổ chức, các nhân có hành vi trục lợi các chính sách đối với người nghèo.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững: Tích hợp trong các chính sách của trung ương, của tỉnh, các địa phương và nguồn xã hội hóa.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các Dự án thành phần của Chương trình theo đúng quy định và căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn theo quy định.

- Phối hợp với các phòng Tài chính - Kế hoạch, Nông thôn và Phát triển nông thôn, Văn hóa - Thông tin và các đơn vị liên quan hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch; sơ kết, tổng kết, đánh giá và chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổng hợp, tham mưu UBND huyện bố trí nguồn được phân bổ từ nguồn vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch. Ưu tiên nguồn lực cho các xã biên giới, thôn đặc biệt khó khăn, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; đảm bảo đủ mức đầu tư để phát huy hiệu quả, không dàn trải.

- Phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị thẩm định nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững năm 2021; tham mưu bố trí vốn đối ứng từ nguồn kinh phí sự nghiệp để thực hiện Kế hoạch.

**3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa để người nghèo dễ tiếp cận và tham gia; đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, mô hình liên kết giữa doanh nghiệp với hộ nghèo, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế; theo dõi, giám sát thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

**4. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo, tuyên truyền các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn hoạt động truyền thông; theo dõi, giám sát thực hiện nội dung giảm nghèo về thông tin ở cơ sở.

**5. Phòng Y tế:** Chủ trì hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách trong việc khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người cận nghèo theo hướng nâng cao khả năng tiếp cận của người dân về dịch vụ khám chữa bệnh.

**6. Phòng Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên nghèo trong giáo dục, đào tạo; tham mưu các chương trình ưu tiên đầu tư xây dựng lớp học, trường học, nâng cao chất lượng dạy học ở các địa bàn khó khăn đạt chuẩn.

**7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:** Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà cộng đồng vượt lũ, nhà ở đối với hộ nghèo, nhất là hộ nghèo ở vùng thường xuyên bị thiên tai, ngập lụt; đảm bảo về diện tích và chất lượng nhà ở cho người dân.

**8. Phòng Tư pháp:** Tăng cường truyền thông và hướng dẫn các địa phương thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo, thôn đặc biệt khó khăn.

**9. Phòng Nội vụ:** Tham mưu, hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc ở các xã đặc biệt khó khăn theo quy định. Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác giảm nghèo bền vững.

**10. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Chủ trì phối hợp với các phòng, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn và triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với hộ nghèo, người nghèo ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn; Hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn, làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình thuộc diện chính sách được hỗ trợ nhà ở, nhưng chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**11. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện:** Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi, trong đó tập trung các chương trình tín dụng như: chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo; cho vay giải quyết việc làm; cho vay đối với học sinh, sinh viên, hộ dân vùng khó khăn; chính sách xã hội dành riêng cho hộ đồng bào dân tộc ít người.

**12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo.

- Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên địa bàn đảm bảo chính xác theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, chủ động huy động các nguồn lực cho các dự án của Chương trình, nguồn xã hội hóa; chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Xây dựng kế hoạch năm, giai đoạn và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; lồng ghép việc thực hiện kế hoạch giảm nghèo với các chương trình dự án có liên quan.

**13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện:**

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua, như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Phong trào thi đua “Hà Tĩnh chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; các hoạt động “Vì người nghèo”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo”; công tác an sinh xã hội; xây dựng “Tổ tiết kiệm - tín dụng”, “Quỹ khuyến học”, “Quỹ tín dụng cho người nghèo”; chỉ đạo xây dựng các mô hình giảm nghèo; tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội.

- Kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, giúp đỡ xã nghèo xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ liên kết phát triển sản xuất, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nghề miễn phí và ưu tiên nhận lao động nghèo vào làm việc để tăng thu nhập cho hộ nghèo, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững.

**14. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, mỗi xã một sản phẩm:** Theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép các chương trình, dự án triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021, yêu cầu các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***  - Sở Lao động - TB và XH; - Thường trực Huyện ủy; - Thường trực HĐND huyện;- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;- Trưởng Đoàn công tác chỉ đạo cơ sở;- Thành viên BCĐ nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững; - Chánh, Phó VP HĐND và UBND huyện;- Các phòng, ngành, đơn vị liên quan;- Các Doanh nghiệp, HTX trên địa bàn huyện;- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn; - Lưu: VT, LĐTBXH.  |  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Trần Quốc Bảo** |